

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 30 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu hoàn thành dự án
Đường liên xã Hồng Phong - Quang Trung (Nà Nát - Pắc Giã), huyện Bình Gia

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 151/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo số 473/BC-STC ngày 30/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

1. Tên dự án: Đường liên xã Hồng Phong - Quang Trung (Nà Nát - Pắc Giã), huyện Bình Gia.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Bình Gia.

3. Địa điểm xây dựng: xã Hồng Phòng, xã Quang Trung, huyện Bình Gia.

4. Thời gian khởi công: Quý III/2016; thời gian hoàn thành: Quý I/2025.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		172.311.573.000	168.068.265.000
1	Chi phí BT, HT & TĐC:	34.591.162.000	33.135.192.000
2	Chi phí xây dựng:	122.099.669.000	121.775.293.000
-	<i>Đã phê duyệt quyết toán tại Quyết định số 1887/QĐ-UBND ngày 24/11/2022:</i>	<i>51.432.748.000</i>	<i>51.432.748.000</i>
-	<i>Chi phí xây dựng quyết toán lần này:</i>	<i>70.666.921.000</i>	<i>70.342.545.000</i>
3	Chi phí quản lý dự án:	1.557.890.000	1.557.891.000
4	Chi phí tư vấn:	8.673.315.000	7.938.548.000
5	Chi phí khác:	5.185.801.000	3.661.341.000
6	Chi phí dự phòng:	203.736.000	0

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị được quyết toán	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7
Tổng số		172.311.573.000	168.068.265.000	163.371.667.000	5.372.880.000	676.282.000
1	Vốn đầu tư công:	172.311.573.000	167.835.596.000	163.371.667.000	5.140.211.000	676.282.000
-	NSTW:		48.367.097.000	48.367.097.000	0	0
-	NSDP:		119.468.499.000	115.004.570.000	5.140.211.000	676.282.000
2	Vốn khác (Bảo hiểm chi trả):		232.668.536	0	232.668.536	0

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
Tổng số		167.835.596.000			
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	167.835.596.000			
2	Tài sản ngắn hạn	0			

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 232.668.536 đồng (chi phí khắc phục sạt lở do bảo hiểm chi trả).

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan**1. Trách nhiệm của chủ đầu tư****1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:***Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng số		168.068.265.000	
1	Vốn đầu tư công:	167.835.596.000	
-	Ngân sách Trung ương:	48.367.097.000	
-	Ngân sách địa phương:	119.468.499.000	
2	Vốn khác (do Bảo hiểm chi trả):	232.668.536	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng phải thu: 676.282.000 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 5.372.880.000 đồng.

*(Chi tiết các khoản công nợ tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này).***2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản****2.1. Được phép ghi tăng tài sản:***Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	UBND huyện Bình Gia	167.835.596.000	0

2.2. Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

3. Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VI, Chủ tịch UBND huyện Bình Gia và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN_(CVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Trọng Quỳnh